

CHỈ SỐ CHÍNH

	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
Vnindex	410.8	-3.7	-0.9%	26.2	20.1%	5.3	45	188	69	9.1x
HnxIndex	68.5	-0.7	-1.1%	25.9	6.8%	4.5	61	154	60	7.2x
20 CP vốn hóa lớn nhất	449.9	-3.9	-0.9%	5.8	43.1%	0.9	2	13	5	11.2x
30 CP vốn hóa trung bình	183.9	-2.3	-1.2%	9.4	-10.0%	1.5	6	16	3	7.0x
40 CP vốn hóa nhỏ	303.8	-8.1	-2.6%	9.7	14.5%	0.2	4	19	2	5.2x
Chỉ số ngành										
Ngân hàng	265.3	-5.9	-2.2%	4.9	7.8%	1.5	1	6	1	8.7x
Bất động sản (trừ VIC)	224.1	-2.5	-1.1%	7.4	-2.7%	1.1	7	31	17	6.6x
Thực phẩm (trừ MSN)	494.6	-1.1	-0.2%	1.1	16.8%	0.1	6	7	12	6.0x

(Nguồn: www.cophieu68.com)

(KL: triệu CP)

THẾ GIỚI

	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones (14/10/2011)	11,645	166.4	1.5%
Mỹ: S&P 500 (14/10/2011)	1,225	20.9	1.7%
Anh: FTSE 100 (14/10/2011)	5,466	63.0	1.2%
Nhật: Nikkei 225	8,880	131.6	1.5%
Trung Quốc: Hang Seng	18,874	372.2	2.0%

GIÁ HÀNG HÓA

	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trđ/lượng)	44.3	0.3	0.6%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,691.8	8.8	0.5%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	88.0	1.2	1.4%

KINH TẾ VĨ MÔ

	Tháng 8	Tháng 9	Lũy kế
Tăng trưởng GDP		5.76%	
Lạm phát so hàng tháng	0.93%	0.82%	18.2%
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	23.02%	22.42%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	5.80%	12.00%	
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%	
Xuất khẩu (triệu \$)	9,247	8,300	70,000
Nhập khẩu (triệu \$)	9,643	9,300	76,900
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 396	- 1,000	-6,900
FDI cam kết (triệu \$)	522	336	9,903
FDI giải ngân (triệu \$)	1,000	900	8,200

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

	Chỉ số	Thay đổi	%
Lãi suất qua đêm trung bình (%)	12.27	-0.3	-2.4%
Bơm ròng qua OMO (Tỷ VND)	7,000	4,000	
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	19.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.56	0.24	1.9%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.28	-0.03	-0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.36	-0.04	-0.3%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.55	0.05	0.4%
Tỷ giá			
VND/USD	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
	20,890	20,915	20/20
VND/USD (tự do)	21,400	21,430	20/10

(Nguồn: Vietinbank)

CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Trong nước

- Theo công bố của Sở Công Thương tỉnh Long An, CPI tháng 10 của tỉnh tăng 0,48% so với tháng trước. So với tháng 12/2010, CPI tháng 10 tăng 17,07%.
- Theo Thời báo Ngân hàng, trong tuần đầu tháng 10/2011, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã bán ra khoảng 150 triệu USD để can thiệp thị trường ngoại hối. Ngày 17/10, NHNN công bố, tỷ giá USD bình quân liên ngân hàng áp dụng cho ở mức 20.708 đồng. Tỷ giá trần cho các NHTM là 20.915 đồng.
- Bộ Tài Chính cho biết, bội chi ngân sách 9 tháng 41.830 tỷ đồng, tương đương 2,4% GDP. Đây là mức thấp nhất so với cùng kỳ các năm trước tính từ năm 2009.

Quốc tế

- Các ngân hàng trung ương và nhà đầu tư thế giới bán tháo 76,5 tỷ USD trái phiếu Chính phủ Mỹ trong 7 tuần qua, mạnh nhất từ tháng 8/2007.
- Trong tuyên bố sau cuộc họp, G-20 cam kết sẽ đảm bảo cho IMF có đủ nguồn lực cần thiết để góp phần ổn định nền kinh tế thế giới.
- Lãnh đạo G20 nhất trí ấn định ngày 23/10 là hạn cuối để ngân Hy Lạp vỡ nợ, hỗ trợ các ngân hàng và hạn chế lây lan khủng hoảng nợ.
- Trung Quốc đang nói lỏng dần những quy định về tài khoản vốn của mình, nhằm biến nhân dân tệ (NDT) thành đồng tiền quốc tế, thay thế vị trí của USD.

GAO DỊCH TRONG NGÀY

Diễn biến trên 2 sàn

- Thị trường mở cửa trong tình trạng giao dịch âm ảm nhất trong thời gian trở lại đây khi tới thời điểm 9h30, cả 2 sàn vẫn chìm trong sắc đỏ. Kết thúc phiên, HNX-Index chính thức phá mốc 69 điểm và trở về mức đáy đã xác lập trong tháng 8 khi đóng cửa ở mức 68,46 điểm, mất đi 0,73 điểm. VN-Index vẫn trụ lại được trên mức 410 điểm nhưng cũng mất đi 3,65 điểm và giảm còn 410,84 điểm.
- Có 9 CTCK công bố thông tin KQKD thì cả 9 đều có lãi trong quý III. Trong đó có những mã dẫn dắt trên 2 sàn như KLS, HCM, SSI, BVS. Tuy nhiên cổ phiếu của các CTCK tiếp tục không cho dấu hiệu khả quan. Chỉ có cổ phiếu ORS tăng trần sau khi có lực

Giao dịch khối ngoại

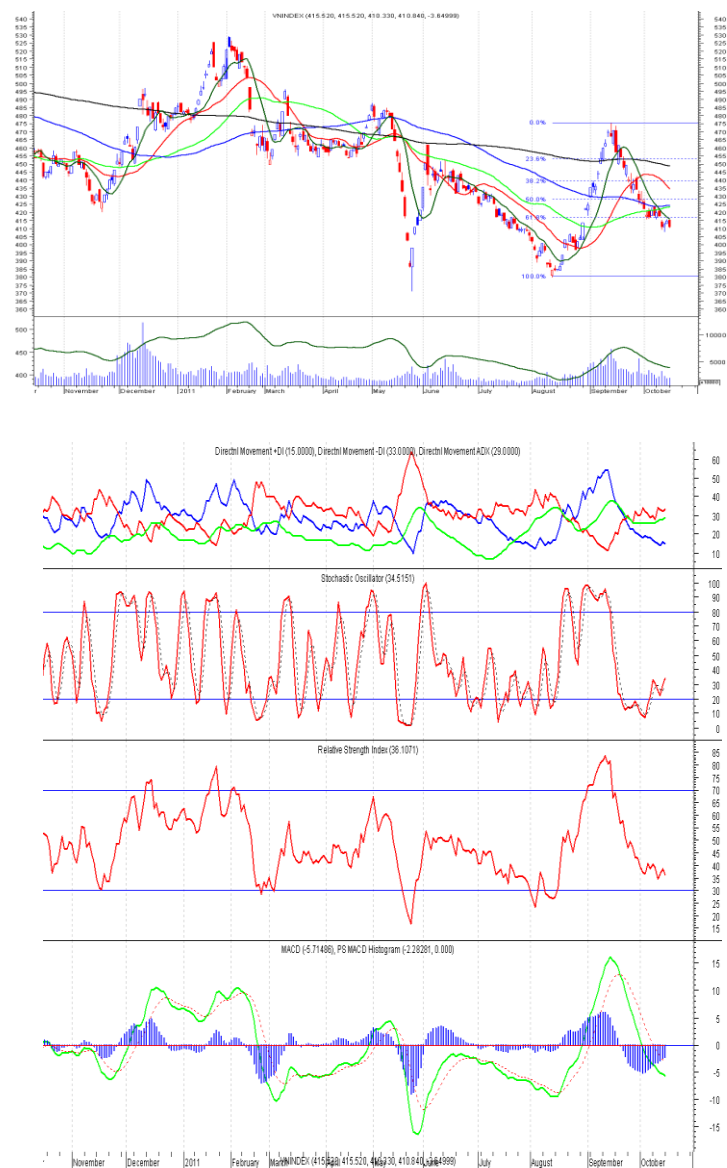
- Trên HSX, khối ngoại đẩy mạnh giao dịch với giá trị mua vào gấp 2 phiên trước và giá trị bán ra gấp 6 lần phiên trước. Khối ngoại quay lại bán ròng 25 tỷ đồng. Cổ phiếu GIL bị bán ròng mạnh nhất với trên 11,6 tỷ đồng. Các cổ phiếu như STB, OGC, CTG... cũng bị bán ròng từ 2 tỷ đến 10 tỷ đồng. Các cổ phiếu như VIC, HAG, MSN... được mua ròng giá trị đều không lớn, dưới 1,5 tỷ đồng.
- Trên HNX, khối ngoại mua vào chưa đến 1 tỷ đồng và tiếp tục bán ròng phiên thứ 5 liên tiếp, với giá trị 840 triệu đồng. Không cổ phiếu nào được mua ròng trên 200 triệu đồng trong khi IVS của chứng khoán VNS bị bán ròng nhiều nhất, giá trị chỉ khoảng 550 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX

Thanh khoản tiếp tục sụt giảm gây chán nản cho nhà đầu tư. Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục xấu khi hai đường DI – và DI + tiếp tục phân kỳ và ADX đang hướng lên mạnh cho thấy xu hướng giảm còn tiếp diễn. RSI vẫn còn nằm tại khu vực trên 30 do vậy chúng tôi luôn cảnh báo bất đáy thời điểm hiện tại tiềm ẩn nhiều rủi ro. Vnindex đang hướng về vùng 400 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư tiếp tục quan sát chờ tín hiệu từ thanh khoản.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	428
Kháng cự 2	440
Vùng hỗ trợ 1	400
Vùng hỗ trợ 2	380

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Tăng
MFI (14)	Tăng
KLGD	Tăng

THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE

- PET** Từ ngày 19/10/2011 - 19/12/2011, bà Phạm Thị Thu Hiền, em bà Phạm Thị Hồng Diệp - Phó tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí (**PET**) đăng ký bán 30.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ còn 15.260 cổ phiếu, nhằm thu hồi vốn đầu tư.
- RAL** Từ ngày 18/10/2011 - 18/12/2011, ông Nguyễn Đoàn Thăng - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng đông (**RAL**) đăng ký mua 30.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 140.239 cổ phiếu, nhằm tăng cổ phiếu nắm giữ.
- PVL** Từ ngày 18/10/2011 - 9/12/2011, Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Địa ốc Dầu khí (**PVL**) đăng ký bán 3.417.000 cổ phiếu, đăng ký mua 500.000 cổ phiếu, nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư của Công ty.
- PXS** Từ ngày 18/10/2011 - 18/12/2011, Quỹ Đầu tư tăng trưởng Việt Nam (VF2), cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (**PXS**) đăng ký mua 800.000 cổ phiếu, đăng ký bán 200.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ là 2.982.820 cổ phiếu, chiếm 7,95% vốn điều lệ, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

Thanh khoản tiếp tục sụt giảm gây chán nản cho nhà đầu tư. Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục xấu khi hai đường DI – và DI + tiếp tục phân kỳ và ADX đang hướng lên mạnh cho thấy xu hướng giảm còn tiếp diễn. RSI vẫn còn nằm tại khu vực trên 30 do vậy chúng tôi luôn cảnh báo bắt đáy thời điểm hiện tại tiềm ẩn nhiều rủi ro. HNXindex đang hướng về vùng 66-68 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư tiếp tục quan sát chờ tín hiệu từ thanh khoản.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	70
Kháng cự 2	73
Vùng hỗ trợ 1	68
Vùng hỗ trợ 2	66

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Tăng
KLGD	Giảm

THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX

- KHB** Từ ngày 19/10/2011 - 16/12/2011, ông Đoàn Mạnh Hùng - Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Hòa Bình (**KHB**) đăng ký bán hết 21.000 cổ phiếu, nhằm giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân.
- VBC** Từ ngày 25/8/2011 - 11/10/2011, bà Phạm Nguyệt Minh, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Nhựa - Bao bì Vinh (**VBC**) đã mua 163.200 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu hiện đang nắm giữ là 518.200 cổ phiếu, chiếm 17,27% vốn điều lệ.
- PGT** Từ ngày 29/9/2011 - 4/10/2011, ông Phạm Chí Giao - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex (**PGT**) đã bán 20.000 cổ phiếu, số cổ phiếu nắm giữ còn 3.625 cổ phiếu, chiếm 0,04% vốn điều lệ.
- CTA** Từ ngày 1/8/2011 - 11/10/2011, ông Trần Trọng Huy - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vinavico (**CTA**) đăng ký bán 10.800 cổ phiếu, đăng ký mua 30.000 cổ phiếu, nhưng không mua bán được, số cổ phiếu hiện đang nắm giữ là 10.800 cổ phiếu, chiếm 0,12% vốn điều lệ.

HSX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
NTB	4.84%	543.8	ACL	-42.86%	28.1
RDP	4.35%	0.0	SJD	-12.73%	11.1
SCD	4.32%	0.1	SPM	-5.00%	0.8
KHP	4.23%	16.3	KSA	-5.00%	57.1
VSI	4.23%	0.0	THG	-5.00%	3.4

(Đơn vị: nghìn CP)

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
TDN	7.48%	30.6	MKV	-18.18%	1.0
ALT	6.90%	0.1	SDP	-10.29%	7.7
ORS	6.90%	1133.1	NHA	-9.90%	0.1
L35	6.67%	0.1	PHH	-9.23%	33.0
SVN	6.64%	32	CKV	-8.82%	0.1

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
EIB	-3.87%	1424.9	VNM	-0.78%	1.6
IJC	-4.67%	1041.4	EIB	-3.87%	21.5
OGC	0.00%	972.3	PDR	-0.43%	0.3
PTC	-4.52%	561.8	MSN	0.88%	4.7
GTT	1.43%	823.7	PTC	-4.52%	9.5

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
SHB	-1.30%	1350.2	SHB	-1.30%	10.4
KLS	-1.90%	2203.5	ACB	-0.47%	3.4
VND	-3.85%	1816.6	KLS	-1.90%	22.9
ACB	-0.47%	157.7	VND	-3.85%	18.4
ORS	6.90%	1118.1	HBS	0.00%	8.9

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
REE	11.5	-0.9%	121.3	STB	13.7	-3.5%	455.1
IJC	10.2	-4.7%	67.4	GIL	27.7	-1.4%	415.6
SSI	17.6	-3.3%	50.8	PAC	28.5	-0.4%	366.1
HAG	30.6	-0.3%	44.2	OGC	11.6	0.0%	245.4
PPC	7.2	2.9%	30.4	PNC	5.6	0.0%	150.0

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
SHB	7.6	-2.6%	22.4	IVS	5.8	0.0%	89.0
APS	4.4	0.0%	20.0	ORS	3.1	6.9%	49.9
MAC	4.3	4.9%	10.0	SDT	10.9	-3.5%	40.0
KLS	10.3	-3.7%	9.4	WSS	4.6	-6.1%	30.0
PVC	15.3	-2.6%	9.0	ICG	12.8	-2.3%	15.0

Khuyến cáo

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Liên Hệ

Trụ sở chính

306 Bà Triệu
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

P. Giao dịch Thái Thịnh

Số 196 Thái Thịnh
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.4) 3519 0142

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm
Q. 1, TP. HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

P. Giao dịch Phan Đăng Lưu

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6
Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: (84.8) 3551 5606